

Số: 4407/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP
ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của Chủ tịch UBND
tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở
Tài chính tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số
6600/TTr-STC ngày 08/10/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 26 quy trình điện tử thực hiện thủ
tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; như sau:

1. Lĩnh vực tin học thống kê: 01 quy trình;
2. Lĩnh vực quản lý giá: 02 quy trình;
3. Lĩnh vực quản lý công sản: 21 quy trình;
4. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp: 02 quy trình.

(Danh mục và quy trình điện tử đính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết
định số 1490/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính cập nhật quy
trình (lưu đồ) giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt lên Phần mềm một
cửa điện tử của tỉnh (Egov).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, CTTĐT.



CHỦ TỊCH,

Cao Tiến Dũng



Phụ lục

**QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4407/QĐ-UBND
ngày 20 /10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Phần I

**DANH MỤC QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ
THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Mã số thủ tục	Tên thủ tục hành chính	Thời gian (ngày làm việc)	Số trang tại Phần II
I.	Lĩnh vực Tin học và thống kê tài chính			
1.	2.002206	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	02	3
II.	Lĩnh vực Quản lý giá			
2.	2.002217	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	07	4
3.	1.006241	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	30	5
III.	Lĩnh vực Quản lý Công sản			
4.	1.005422	Quyết định điều chuyển tài sản công	22	6
5.	1.005426	Quyết định thanh lý tài sản công	22	7
6.	1.005416	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	22	8
7.	1.005417	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	22	9
8.	1.005418	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	22	10
9.	1.005420	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	22	11
10.	1.005421	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	22	12
11.	1.005423	Quyết định bán tài sản công	22	13
12.	1.005424	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số	07	14

		151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ		
13.	1.005425	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	07	15
14.	1.005427	Quyết định tiêu hủy tài sản công	22	16
15.	1.005428	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị huỷ hoại	22	17
16.	1.005430	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	22	18
17.	1.005431	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết	22	19
18.	1.005432	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	22	20
19.	1.005433	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	22	21
20.	1.006218	Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	07	22
21.	1.005434	Mua quyền hóa đơn	05	23
22.	1.005419	Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư	55	24
23.	1.006216	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	30	25
24.	1.006220	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu	24	26
IV. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp				
25.	1.007619	Thanh toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	100	27
26.	1.007621	Quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	115	28

Phần II

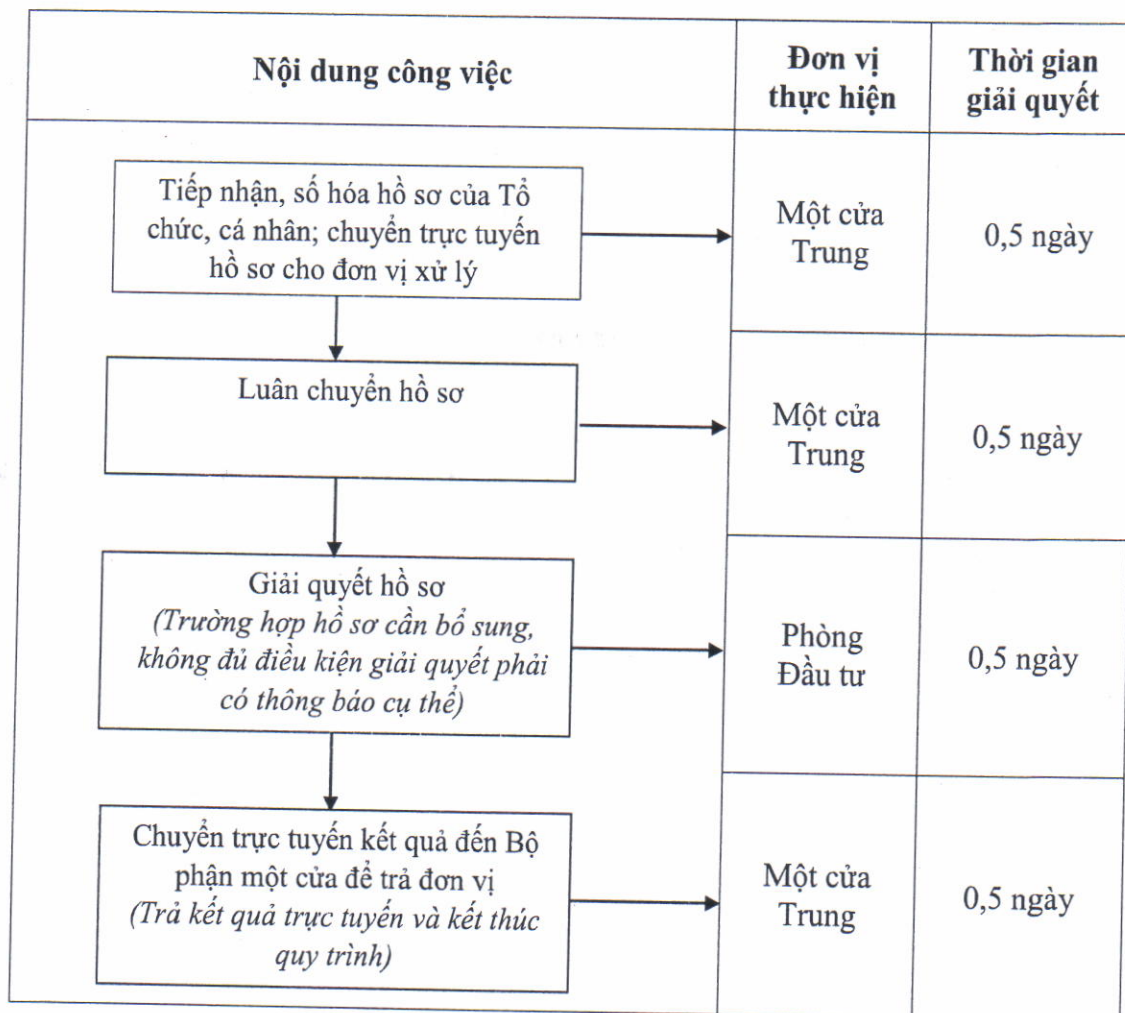
QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Tin học và thống kê tài chính

1. Thủ tục Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách

a. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b. Lưu đồ giải quyết:



II. Lĩnh vực Quản lý giá

2. Thủ tục Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b. Lưu đồ giải quyết:

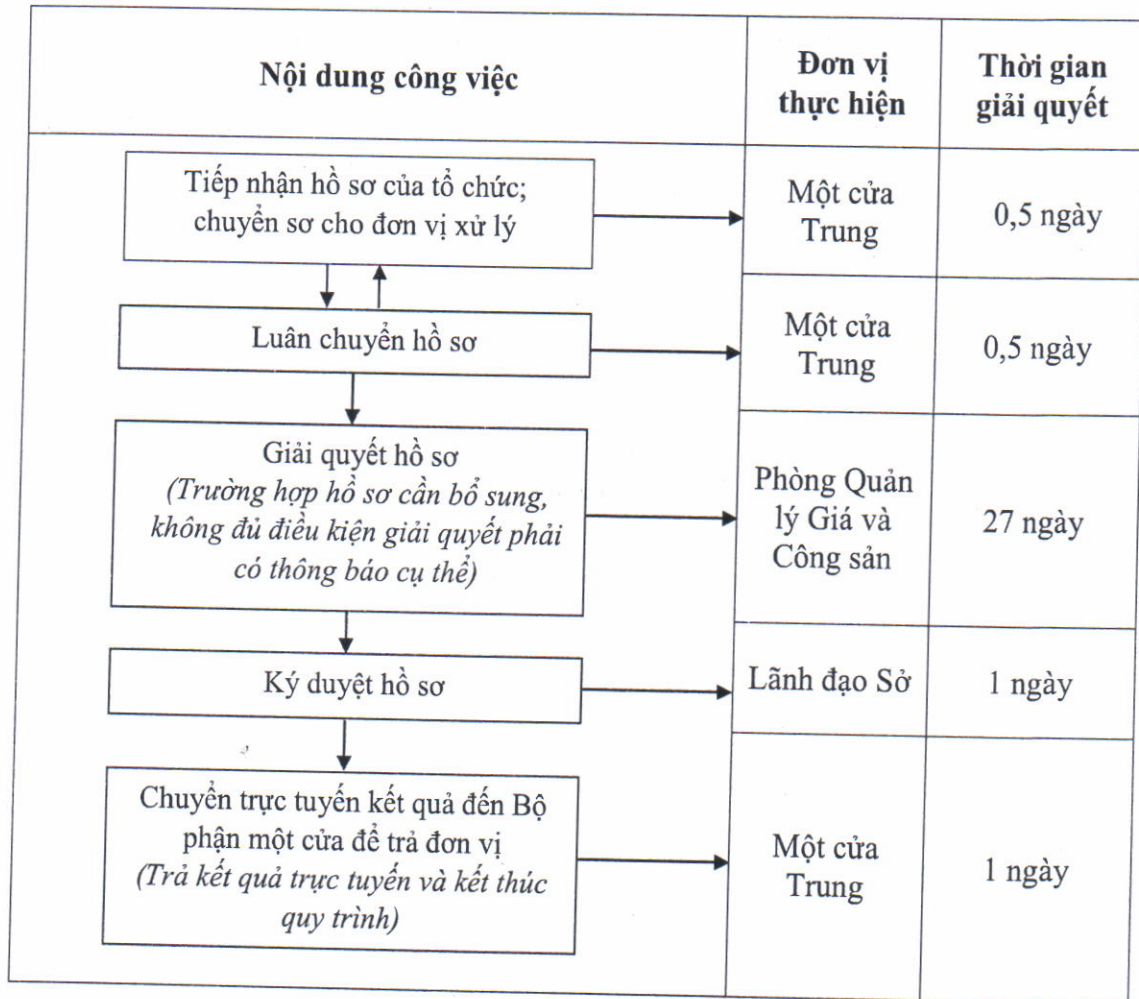
Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận, số hóa hồ sơ của Tổ chức, cá nhân; chuyển trực tuyến hồ sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp mức giá do doanh nghiệp đăng ký (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	5 ngày
Vào sổ theo dõi đăng ký giá; Thông báo đã vào sổ Kết thúc hồ sơ		

II. Lĩnh vực Quản lý giá

3. Thủ tục Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

4. Thủ tục Quyết định điều chuyển công sản

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

5. Thủ tục Quyết định thanh lý tài sản công

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

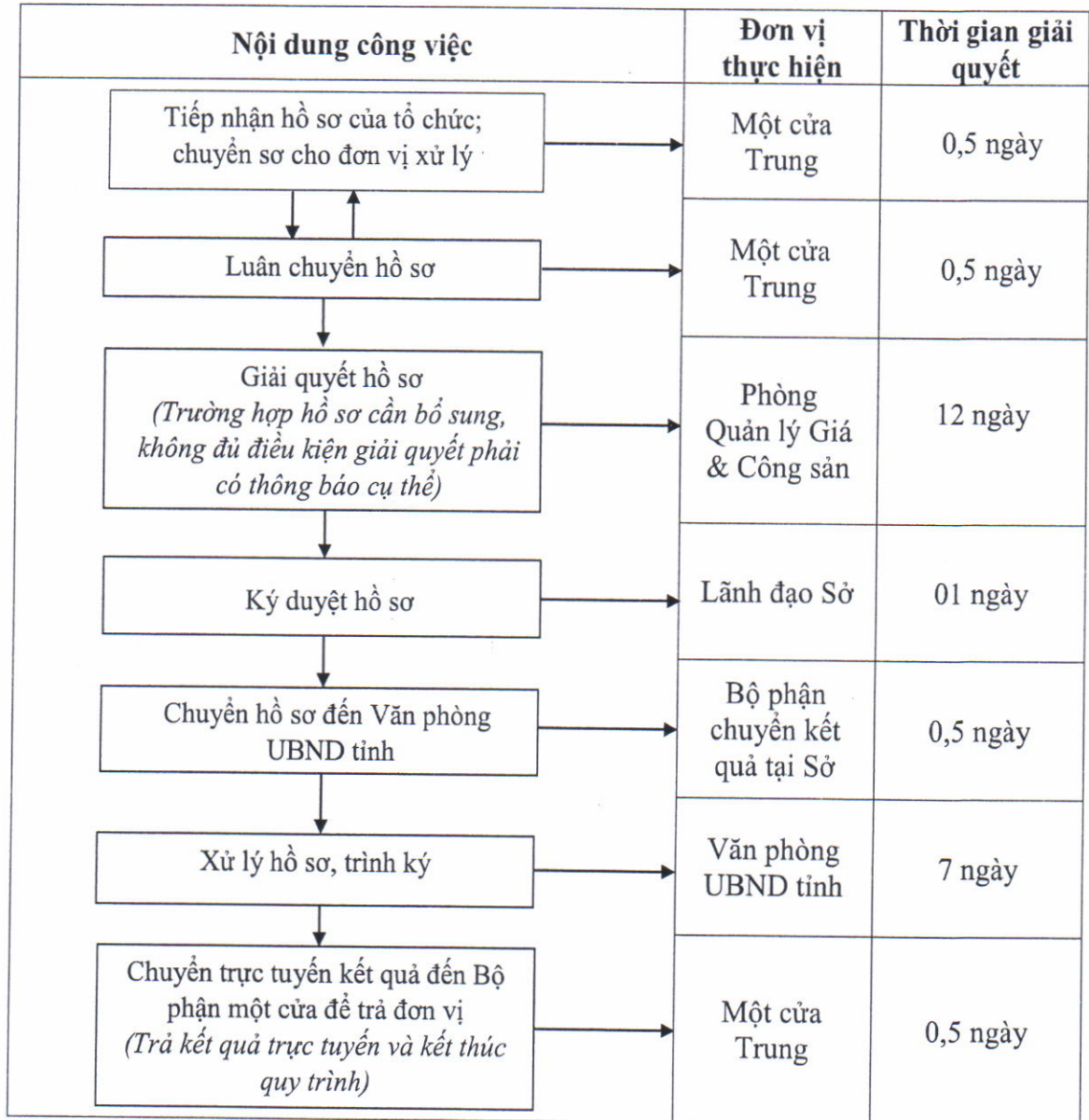
Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

6. Thủ tục Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

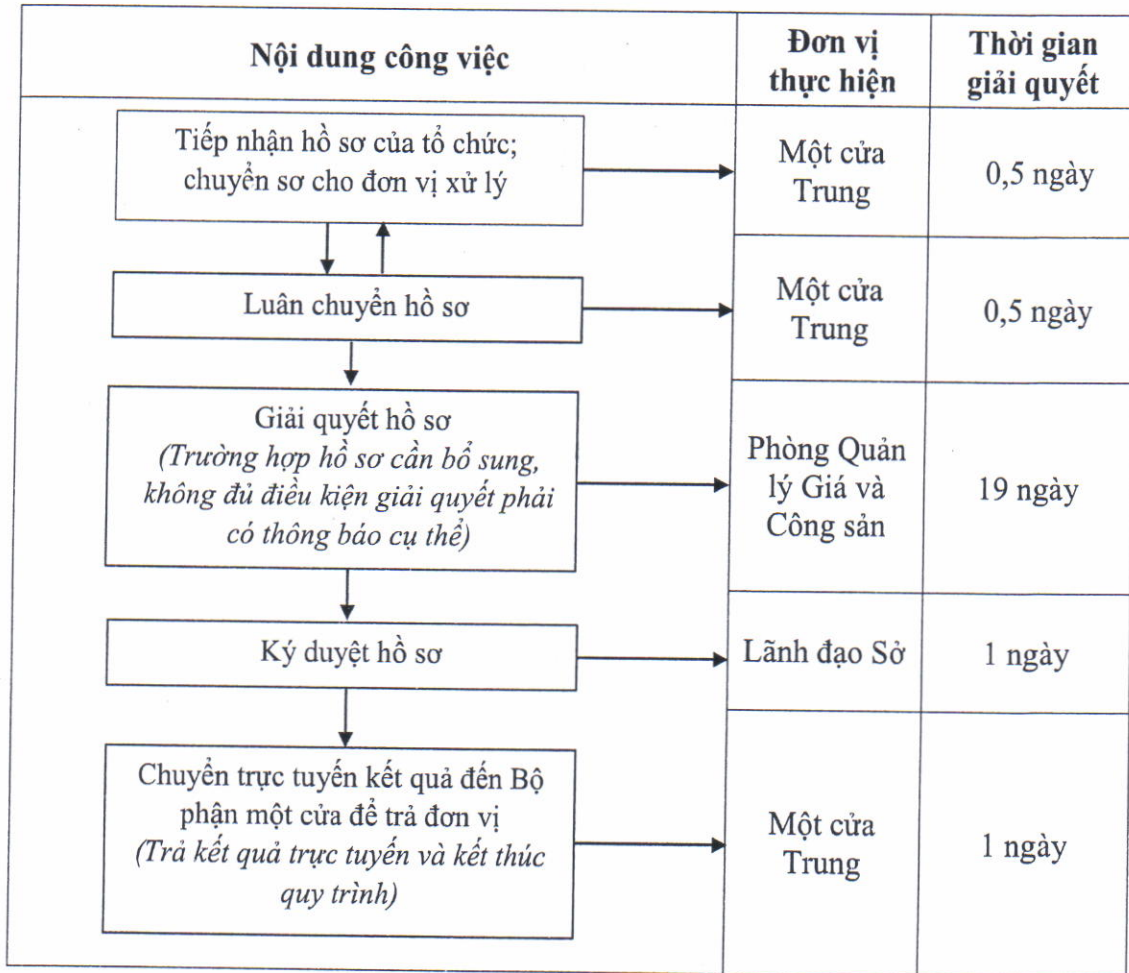
b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

7. Thủ tục Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

8. Thủ tục: Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

9. Thủ tục: Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

10. Thủ tục Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

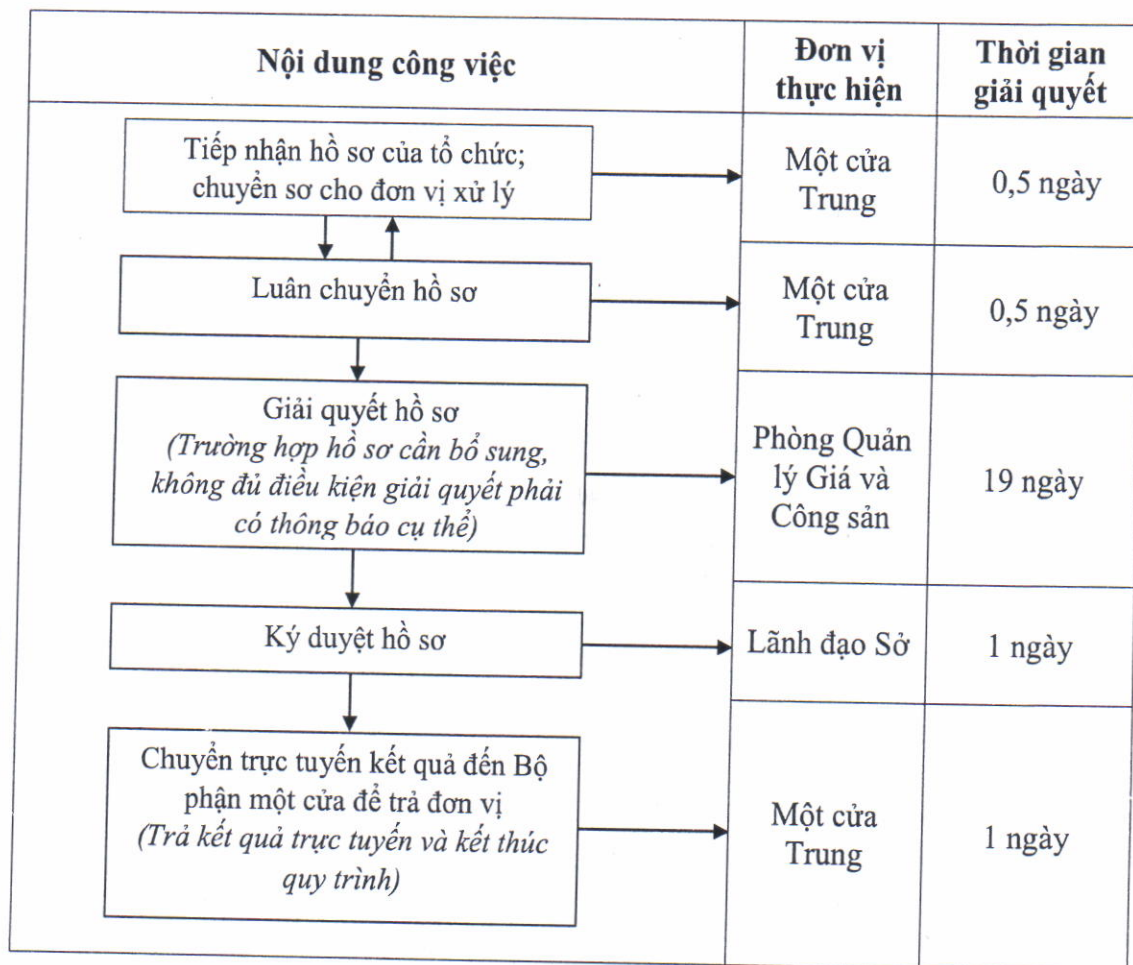
Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

11. Thủ tục: Quyết định bán tài sản công

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

12. Thủ tục Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ

- a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	4 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

13. Thủ tục Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	4 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

14. Thủ tục Quyết định tiêu hủy tài sản công

- a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

15. Thủ tục Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp mất, bị hủy hoại

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

16. Thủ tục Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê

a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

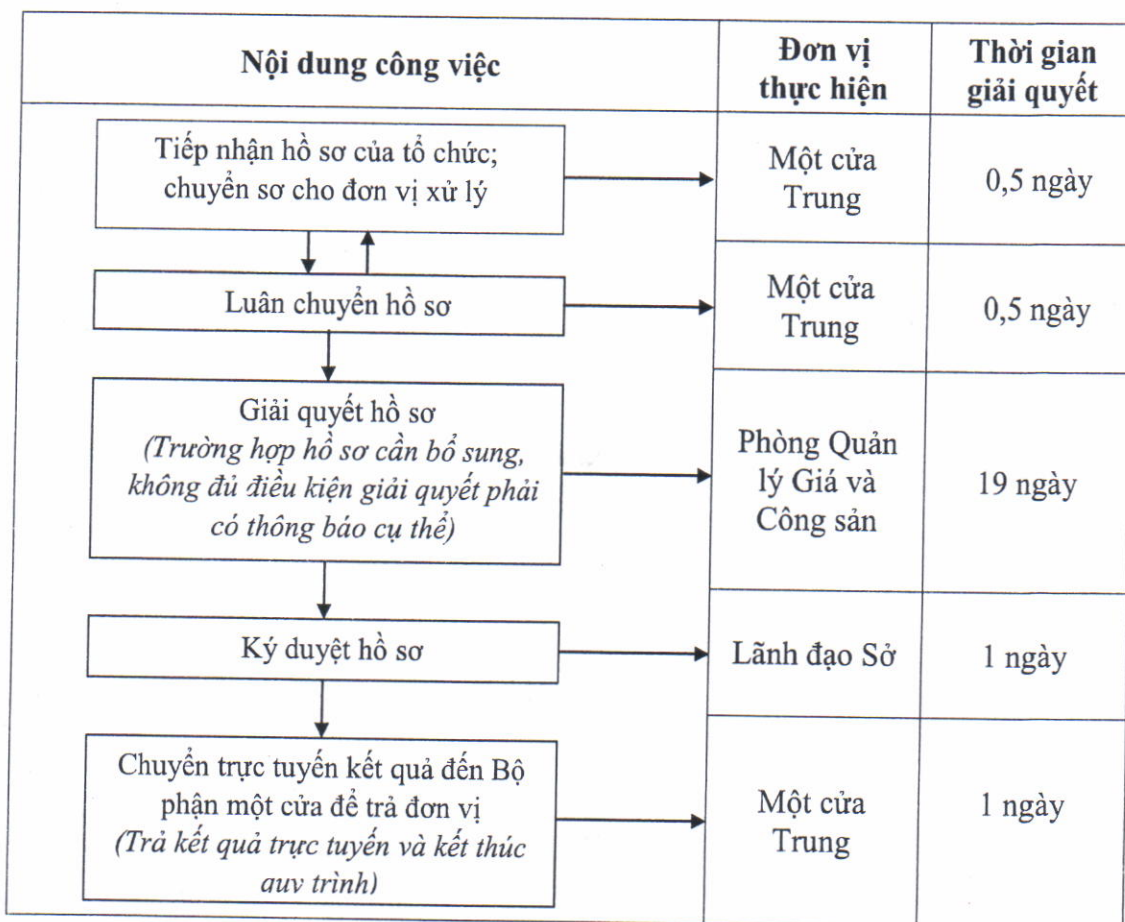
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

17. Thủ tục Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết

- a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

18. Thủ tục Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc

- a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

19. Thủ tục Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án

- a. Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	19 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

20. Thủ tục Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước

- a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá và Công sản	4 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

21. Thủ tục Mua quyền hóa đơn

- a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận, hồ sơ của Tổ chức, Chuyển trực tuyến hồ sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý ngân sách	3 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tiếp và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	1 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

22. Thủ tục Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công – tư

a. Thời hạn giải quyết: Tối đa 55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

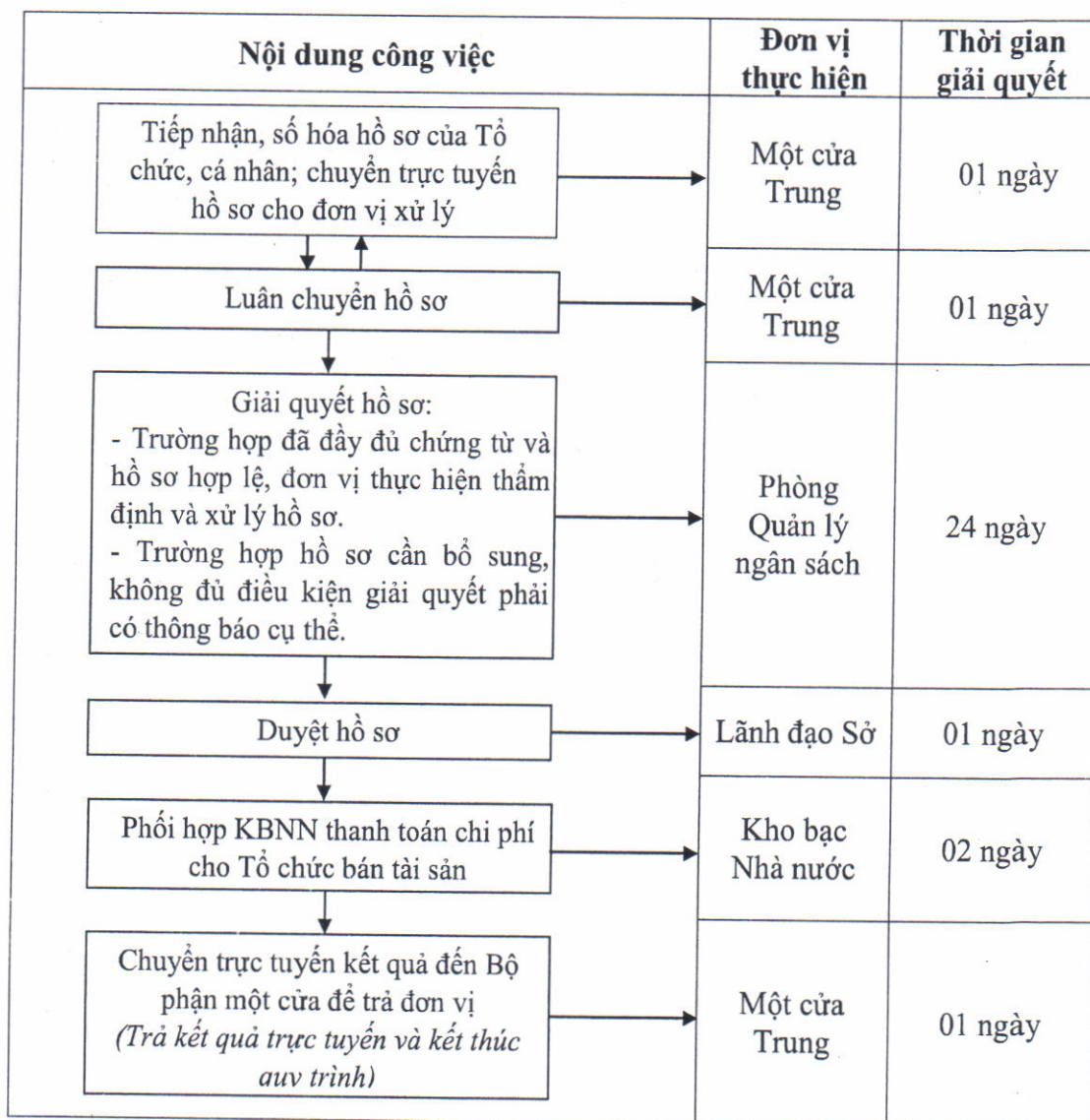
b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá & Công sản	22 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Một cửa Trung	0,5 ngày
Xử lý hồ sơ, trình ký, chuyển hồ sơ đến Văn phòng HĐND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày
Ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh	Văn phòng HĐND tỉnh	24 ngày
Xử lý, ra quyết định	Văn phòng UBND tỉnh;	6 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	0,5 ngày

III. Lĩnh vực Quản lý công sản

23. Thủ tục Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất

- a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
b. Lưu đồ giải quyết:



III. Lĩnh vực Quản lý công sản

24. Thủ tục Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu

a. Thời hạn giải quyết: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

b. Lưu đồ giải quyết:

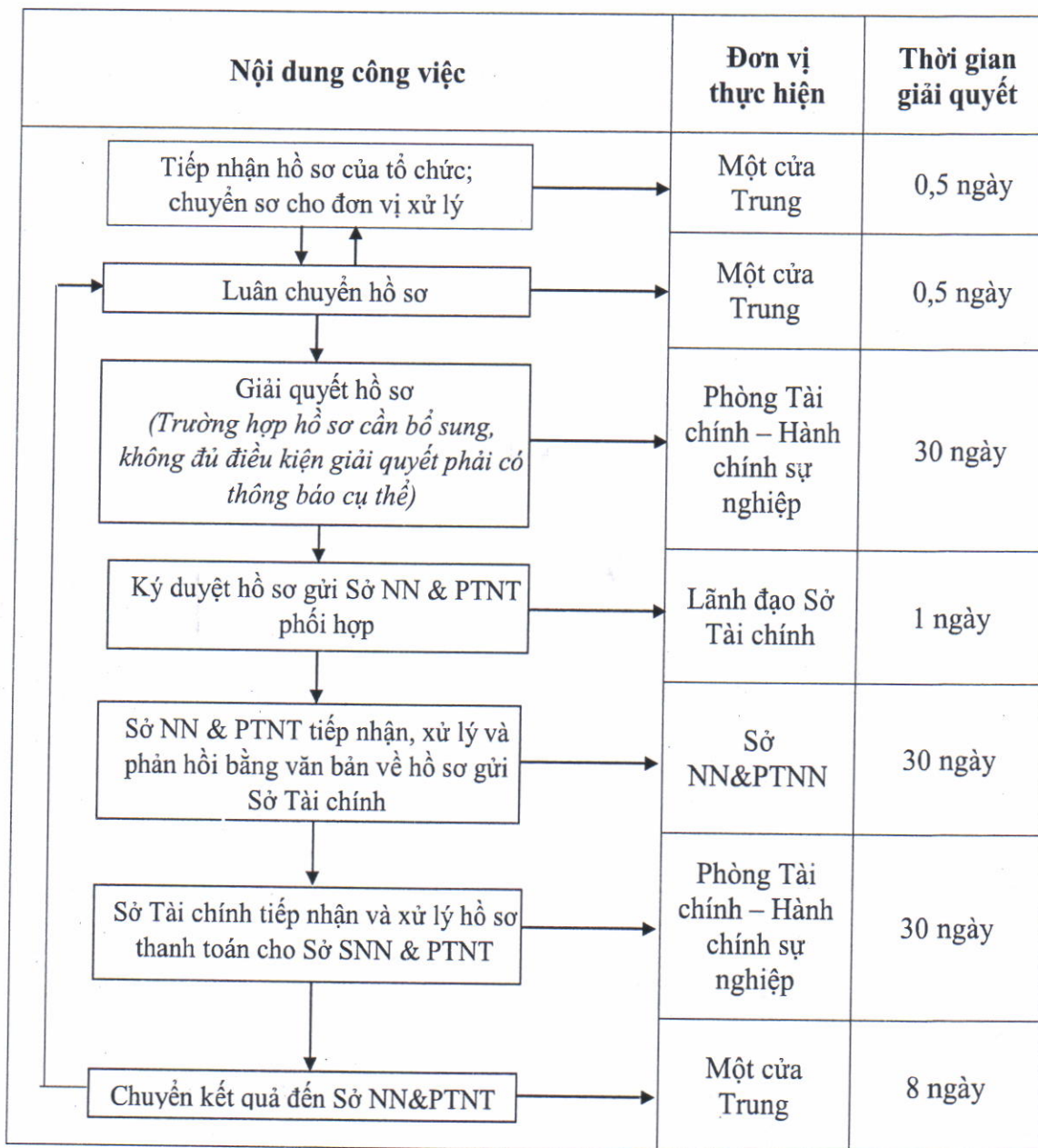
Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Quản lý Giá & Công sản	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày
Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Một cửa Trung	0,5 ngày
Xử lý hồ sơ, trình ký	Văn phòng UBND tỉnh;	05 ngày
Chuyển trực tuyến kết quả đến Bộ phận một cửa để trả đơn vị (Trả kết quả trực tuyến và kết thúc quy trình)	Một cửa Trung	0,5 ngày

IV. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

25. Thủ tục Thanh toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản

a. Thời hạn giải quyết: Không quá 100 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

b. Lưu đồ giải quyết:



IV. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

26. Thủ tục Quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản

a. Thời hạn giải quyết: Không quá 115 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

b. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức; chuyển sơ cho đơn vị xử lý	Một cửa Trung	0,5 ngày
Luân chuyển hồ sơ	Một cửa Trung	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có thông báo cụ thể)	Phòng Tài chính – Hành chính sự nghiệp	30 ngày
Ký duyệt hồ sơ gửi Sở NN & PTNN phối hợp	Lãnh đạo Sở Tài chính	1 ngày
Sở NN & PTNT tiếp nhận, xử lý và phản hồi bằng văn bản về hồ sơ gửi Sở Tài chính	Sở NN & PTNN	30 ngày
Sở Tài chính tiếp nhận và xử lý hồ sơ thanh toán cho Sở NN & PTNT	Phòng Tài chính – Hành chính sự nghiệp	45 ngày
Chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Một cửa Trung	8 ngày